TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A S
TỈNH NG A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:01/2022/HSST
Ngày 24/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A S – TỈNH NG A

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kh D
Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Q T, bà Nguyễn Th H

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Th H L - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện A S, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A S, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn X T – Kiểm sát viên.

Ngày 24 /01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A S, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan V N**; Sinh ngày: 06/6/1996; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Nh T, xã C S, huyện A S, tỉnh Ng A; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Phan V Th – Sinh năm 1959; Họ và tên mẹ: Trần T H - Sinh năm: 1954; cha, mẹ của bị cáo hiện trú tại: thôn N T, xã C S, huyện A S, tỉnh Ng A; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện A S, tỉnh Ng A - Có mặt.

2. Họ và tên: **Võ C Tr**; Sinh ngày: 20/02/2003; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Nh T, xã C S, huyện A S, tỉnh Ng A; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Võ C S – Sinh năm 1977; Họ và tên mẹ: Thái Th L - Sinh năm: 1980; cha, mẹ của bị cáo hiện trú tại: thôn Nh T, xã C S, huyện A S, tỉnh Ng A ; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con đầu trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện A S, tỉnh Ng A - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào chiều ngày 08/11/2021, Võ C TR đến nhà Phan V N uống rượu, đến khoảng 18 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong, cả hai cùng đi xe máy xuống cơ cở Massa "Gió Núi" thuộc tổ dân phố 4, Thị trấn A S để massa. Sau khi massa, xong Phan V N sử điện thoại gọi cho một nam thanh niên *(do Hà V D, sinh năm 1995, cư trú Thôn Nh T, xã C S, huyện A S cho số)* để hỏi mua 05 viên ma túy với giá 500.000 đồng thì nam thanh niên đó đồng ý. Sau đó, Tr điều khiển xe máy chở N đến tiệm vàng Q D (thuộc tổ dân phố 2, thị trấn A S) để N vào rút số tiền 990.000 đồng của N. Rút tiền xong N nói với Tr:*"Mua 500.000 đồng lấy 05 viên về chơi",* Tr nói: *"Anh mua chi nhiều rứa, em làm vài hơi cho biết thôi, anh rủ ai thì rủ"*. Sau đó Tr điều khiển xe máy chở N đi lên khu vực cổng trời, thuộc thôn 1, xã H S để mua ma túy. Khi đi đến nơi, cả N và Tr gặp một nam thanh niên lạ mặt đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi trai đang đứng chờ, N đi lại trao đổi và đưa cho nam thanh niên đó số tiền 500.000 đồng, nam thanh niên nhận tiền xong, chỉ tay lại hướng phía cột điện cách vị trí đang đứng 300m và nói: *"Hàng ở dưới chân cột điện, lại đó mà lấy"*. N đi lại hướng cột điện, còn Tr ngồi trên xe máy chờ N, khi đến cột điện, N thấy 01 gói nilong màu đen để ở chân cột, N nhặt lên mở ra kiểm tra bên trong gói nilong có 05 viên ma túy hồng phiến, N cầm ở bàn tay phải đi lại xe máy để Tr điều khiển xe máy chở N đi tìm chỗ sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, khi cả hai vừa ra đến đường Quốc lộ 7A thì N và Tr bị tổ công tác của Công an xã V S, huyện A S kiểm tra hành chính phát hiện hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilong màu đen, bên trong chứa 05 viên nén màu hồng, dạng hình tròn giống nhau, nghi ma tổng hợp có khối lượng 0,485 gam; 490.000 đồng tiền mặt VND, 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha-Sirius, Biển số đăng ký 37M1-059.73; 01 chiêc điện thoại Iphone 6 màu trắng.

Bản kết luận giám định số 1494/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 15/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Phan V N, Võ C TR gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine.

Xử lý vật chứng:

Mẫu vật gửi đi giám định là 0,1 gam Methamphetamine thu giữ của Phan V N, Võ C TR đã sử dụng hết trong quá trình giám định; còn lại 04 viên nén màu hồng, dạng tròn có khối lượng 0,385 gam được niêm phong, bảo quản theo quy định.

Chiếc xe máy hãng Yamaha, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ đen, BKS 37M1-059.73, là của anh Phan Văn Âu (sinh năm 1992, cư trú Nhân Tài, xã Cẩm Sơn, huyện A S, tỉnh Nghệ An), anh Âu không biết việc Phan V N, Võ C TR mượn xe máy để đi mua ma túy. Do đó, CQĐT đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng quy định của Pháp luật.

Quá trình điều tra xác định số tiền 490.000 đồng thu giữ của Phan V N không liên quan đến vụ án, việc trả lại tiền không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, nên CQĐT đã Trả lại cho Phan V N số tiền trên.

Cáo trạng số 03/Ctr – VKS - AS ngày 23/12/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện A S, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Phan V N và Võ C TR về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A S, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố bị, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Phan Văn Năng từ 18 tháng đến 21 tháng tù; Xử phạt bị cáo Võ C TR từ 15 tháng đến 18 tháng tù;

Tại phiên toà bị cáo không tranh luận gì với kiểm sát viên

Lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày: Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, các bị cáo thừa nhận:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/11/2021, tại thôn 1, xã Hoa Sơn, huyện A S, tỉnh Nghệ An, trên đường mua 0,485 ma túy Phethamphetamine về để sử dụng thì Phan V N và Võ C TR bị bắt quả tang.

Hội đồng xét xử kết luận: Các bị cáo Phạm Văn Năm, Võ C TR đã phạm vào "Tội tàng trữ tái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó cần xử lý nghiêm để trừng trị bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Phan V N là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng. Bị cáo Năm có vai trò khởi xướng, rủ rê việc phạm tội nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo Võ C TR, khi được Phan V N rủ rê đã nhiệt tình giúp sức, cùng tham gia việc mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò thấp hơn đồng phạm.

Hành vi của các bị cáo không những gây tác hại đến sức khoẻ, làm băng hoại đạo đức, suy thoái giống nòi mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo trên cơ sở cân nhắc vai trò của từng bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này có đối tượng "nam thanh niên" có liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân và lai lịch. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Phan V N khai việc mua ma túy là do anh Hà V D (cư trú tại thôn N T, xã C S, huyện A S, tỉnh Nghệ An), cho số điện thoại người bán. Tuy nhiên, anh H V D không thừa nhận nên không có căn cứ xử lý đối với Hà V D.

Trong vụ án này có anh Phan V Â (sinh năm 1992, cư trú Nh T, xã C S, huyện A S, tỉnh Nghệ An) là chủ sở hữu của chiếc xe máy hãng Yamaha, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ đen, BKS 37M1-059.73. Do anh Â không biết việc Phan V N và Võ C TR mượn xe máy để đi mua ma túy, nên không xem xét xử lý đối với anh Â.

[5] Về xử lý vật chứng:

05 viên nén màu hồng, dạng tròn có tổng khối lượng là 0,485 gam *(Không phẩy, bốn trăm tám mươi lăm gam)* là Methamphetamine thu giữ của Phan V N, Võ C TR. Cơ quan CSĐT đã lấy 01 viên có khối lượng 0,1 gam để giám định, nay còn lại 04 viên có khối lượng 0,385 gam Methamphetamine là loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng thu giữ của Phan V N là phương tiện mà bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy. Do đó, cần tịch thu hóa giá sung công quỹ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ <u>Tuyên bố</u>: Các bị cáo Phan V N, Võ C TR phạm vào: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Phan V N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 08/11/2021).

- Xử phạt: Bị cáo Võ C TR 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 08/11/2021).

2/ <u>Xử lý vật chứng</u>: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,385 gam Methamphetamine; tịch thu hóa giá sung công quỹ chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng *(Các vật chứng đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện A S bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện A S theo biên bản giao vật chứng ngày 24/12/2021).*

<u>3/Về án phí:</u> Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Phan V N, Võ C TR mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

<u>4/ Về quyền kháng cáo</u>: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận:</u>
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A S;
- Công an huyện A S;
- Chị cục THADS A S;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kh D